

Số: /KH-UBND

Cẩm Tân, ngày 20 tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH
Phòng, chống mại dâm trên địa bàn xã Cẩm Tân năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 19/02/2024 của UBND huyện Cẩm Thủy về Phòng, chống mại dâm trên địa bàn huyện Cẩm Thủy năm 2024. UBND xã Cẩm Tân ban hành Kế hoạch phòng, chống mại dâm trên địa bàn xã Cẩm Tân năm 2024, với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai, thực hiện các hoạt động nhằm đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ trong công tác phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi, không phát sinh mới các điểm phức tạp về tệ nạn mại dâm; phòng ngừa, giảm thiểu số người bán dâm; giảm tội phạm liên quan đến mại dâm, ngăn chặn sự gia tăng các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm; đảm bảo quyền bình đẳng trong tiếp cận các dịch vụ xã hội, tạo cơ hội giúp người bán dâm hòa nhập cộng đồng bền vững.

2. Yêu cầu

- Phát huy tính chủ động, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền và sự phối hợp tham gia của các tổ chức, đoàn thể ở cơ sở trong công tác phòng, chống mại dâm.

- Việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống mại dâm được tiến hành đồng bộ với các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, kinh tế - xã hội, hành chính, hình sự và các biện pháp khác trong phòng, chống mại dâm; kết hợp phòng, chống tệ nạn mại dâm với phòng, chống tệ nạn ma túy và phòng, chống nhiễm HIV/AIDS.

- Bảo đảm về tiến độ và trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch phù hợp với các mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp đã được đặt ra trong Kế hoạch giai đoạn, gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, các nhiệm vụ, chức năng của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

II. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống mại dâm

1.1. Chỉ tiêu

- Các thôn tổ chức được ít nhất một hình thức tuyên truyền về phòng ngừa mại dâm và được duy trì thường xuyên;

- Tăng cường thông tin về phòng, chống mại dâm trên các đài truyền thanh cấp xã;

- Đảm bảo ít nhất 20% trở lên người lao động tại các cơ sở kinh doanh

dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, 15% người lao động trong các doanh nghiệp, 20% học sinh các trường trung học phổ thông được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

1.2. Nhiệm vụ và giải pháp

a) Tăng cường tuyên truyền phòng ngừa đến mọi người dân trong toàn xã hội trong đó chú trọng đến nhóm đối tượng là thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên, người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, người lao động trong các doanh nghiệp.

Nội dung hoạt động:

(1) Nâng cao năng lực truyền thông về phòng, chống mại dâm cho để thực hiện tốt công tác tuyên truyền và hướng dẫn cộng đồng về phòng ngừa mại dâm.

(2) Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, truyền thông, phổ biến về tình hình tệ nạn mại dâm, công tác phòng, chống mại dâm tại cộng đồng dưới nhiều hình thức phù hợp (phát trên loa truyền thanh của xã, treo áp phích, khẩu hiệu, phát tờ rơi,...).

(3) Lồng ghép các nội dung tuyên truyền về pháp luật phòng, chống mại dâm, cách hành vi tình dục lành mạnh, an toàn vào các hoạt động truyền thông của các cấp, các ngành phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa phương, cộng đồng trong đó tập trung vào các đối tượng là thanh, thiếu niên, học sinh, người lao động trong các doanh nghiệp, các cơ sở kinh doanh dễ phát sinh tệ nạn mại dâm.

b) Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, các tiểu phẩm, ký sự, bài viết và tăng thời lượng truyền thông về tình hình tệ nạn mại dâm, công tác phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương.

Nội dung hoạt động:

(1) Xây dựng mới hoặc cập nhật nội dung và hình thức các chuyên trang, chuyên mục, các tiểu phẩm, ký sự, bài viết trên trang thông tin điện tử, bản tin của các cơ quan, đơn vị, địa phương và hệ thống thông tin cơ sở về các chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với công tác phòng, chống mại dâm.

(2) Tăng thời lượng và nâng cao chất lượng truyền thông về tình hình tệ nạn mại dâm đồng thời tổ chức tiếp sóng, phát lại các chương trình, truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương.

c) Đổi mới cách thức, nội dung công tác truyền thông theo hướng sinh động phù hợp với thuần phong mỹ tục, truyền thống văn hóa để thu hút giới trẻ thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, qua mạng Internet và mạng xã hội; các hình thức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng; có tính tương tác cao tại các doanh nghiệp, trường học,...

Nội dung hoạt động:

(1) Phổ biến các tài liệu, công cụ truyền thông về phòng, chống mại dâm.

(2) Tổ chức các hoạt động truyền thông tương tác trực tiếp tại cộng đồng

(tại các doanh nghiệp, trường học, các cơ sở kinh doanh dịch vụ nhạy cảm dễ phát sinh tệ nạn mại dâm,...).

2. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình có liên quan tại địa bàn cơ sở

2.1) Chỉ tiêu

- 100% các thôn trong xã xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động phòng, chống tệ nạn mại dâm;

- 100% các thôn lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống tệ nạn mại dâm với việc thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình an sinh, trợ giúp xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, chương trình phòng, chống HIV/AIDS, chương trình phòng, chống mua, bán người.

2.2) Nhiệm vụ và giải pháp

a) Tổ chức điều tra, khảo sát, rà soát, đánh giá, dự báo về nhu cầu của người bán dâm có khó khăn về tài chính, thanh niên chưa có việc làm, người lao động trong các cơ sở kinh doanh, dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm.

b) Tổ chức triển khai các kế hoạch lồng ghép việc thực hiện các chương trình an sinh xã hội; chương trình phòng, chống ma túy; phòng, chống HIV/AIDS, mua bán người tại địa phương với nhiệm vụ phòng, chống mại dâm.

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra; kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; điều tra, truy tố các tội phạm liên quan đến mại dâm

3.1. Chỉ tiêu

- 100% tin báo, tố giác, phản ánh hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm được tiếp nhận, xác minh, phân loại, xử lý kịp thời;

- Hằng năm, số tội phạm liên quan đến hoạt động mại dâm được xử lý theo quy định của pháp luật; tổ chức kiểm tra ít nhất 20% số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm trên địa bàn.

3.2. Nhiệm vụ và giải pháp

a) Kiện toàn Đoàn kiểm tra liên ngành về phòng, chống tệ nạn mại dâm; kinh doanh dịch vụ karaoke; dịch vụ vũ trường theo Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm; Công văn số 4802/BVHTTDL-TTtr ngày 02/12/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc tổ chức và hoạt động của Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành các cấp đối với kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức và hoạt động.

- Bộ phận chính sách, Ban văn hóa xã, các ban có liên quan tham mưu thành lập đoàn kiểm tra liên ngành cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2024

b) Kiểm tra, quản lý chặt chẽ điều kiện thành lập và hoạt động kinh doanh,

dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm theo quy định của pháp luật nhằm phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn việc lợi dụng các hoạt động này để tổ chức hoạt động mại dâm.

Nội dung hoạt động:

(1) Rà soát, đánh giá thực trạng các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm trên cơ sở đó đánh giá và đề xuất sửa đổi quy định các tiêu chuẩn và điều kiện nghiêm ngặt trong hoạt động kinh doanh dịch vụ đối với ngành nghề dễ phát sinh tệ nạn mại dâm.

(2) Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở kinh doanh dịch vụ có tính chất phức tạp về an ninh, trật tự, nghi vấn hoạt động mại dâm và kích dục trên địa bàn.

Cơ quan chủ trì: Công an xã

Cơ quan phối hợp: Bộ phận chính sách xã, Ban văn hóa xã.

Thời gian thực hiện: Cả năm

c) Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát đối với hệ thống nhà trọ, nhà nghỉ, có nhiều người tạm trú, lưu trú ngăn ngừa để phòng ngừa hoạt động mua, bán dâm.

Cơ quan chủ trì: Công an xã.

Cơ quan phối hợp: Ban văn hóa xã.

Thời gian thực hiện: Cả năm

d) Tăng cường quản lý về an ninh, trật tự; tổ chức điều tra, các vụ án, triệt phá các tổ chức tội phạm liên quan đến hoạt động mại dâm. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm hành chính, tội phạm liên quan đến hoạt động mại dâm từ cơ sở; kịp thời truy tố, xét xử các tội phạm liên quan đến mại dâm.

Nội dung hoạt động:

(1) Áp dụng các biện pháp nghiệp vụ, tập trung vào các tuyến, địa bàn trọng điểm; trên mạng Internet và các mạng xã hội để phát hiện, phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn tội phạm liên quan đến mại dâm, đặc biệt là tội phạm về bóc lột tình dục trẻ em và người chưa thành niên vì mục đích mại dâm, mua bán người vì mục đích mại dâm.

(2) Phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng chức năng để trao đổi thông tin, tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo phạm tội; đẩy nhanh tiến độ điều tra; khám phá các vụ án; triệt phá các băng nhóm tội phạm liên quan đến mại dâm, nhất là các vụ án có nạn nhân là trẻ em, sử dụng nạn nhân để sản xuất các văn hóa phẩm khiêu dâm, nô lệ tình dục.

Cơ quan chủ trì: Công an xã.

Cơ quan phối hợp: các ban, ngành có liên quan.

Thời gian thực hiện: Cả năm

4. Xây dựng, triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại, phòng

ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm

4.1. Chitiêu

- Đảm bảo địa bàn các thôn xây dựng và triển khai mô hình thí điểm về phòng ngừa mại dâm, hỗ trợ can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, đảm bảo ít nhất quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, cung cấp dịch vụ hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

- Đảm bảo người bán dâm có nhu cầu và đủ điều kiện được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ hỗ trợ xã hội, hòa nhập cộng đồng.

4.2. Nhiệm vụ và giải pháp

a) Tiếp tục xây dựng, nhân rộng các mô hình phòng ngừa mại dâm, hỗ trợ can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, đảm bảo ít nhất quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm có hiệu quả theo hướng hỗ trợ trao quyền, tăng cường sự tham gia của các nhóm đồng đẳng, nhóm tự lực trong việc giải quyết các vấn đề liên quan.

Cơ quan chủ trì: Bộ phận chính sách xã.

Cơ quan phối hợp: các ban, ngành có liên quan.

Thời gian thực hiện: Cán năm.

b) Tăng cường hỗ trợ, đầu tư nguồn lực, kinh phí hoạt động cho các mạng lưới cung cấp dịch vụ hỗ trợ về giáo dục nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

Cơ quan chủ trì: Kế toán xã, Bộ phận chính sách xã.

Cơ quan phối hợp: các ban, ngành có liên quan.

Thời gian thực hiện: Cán năm.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch phòng, chống mại dâm trên địa bàn Cẩm Tân năm 2024 được thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào Kế hoạch này các ban, ngành có liên quan để triển khai thực hiện; Bộ phận chính sách xã định kỳ báo cáo 6 tháng (**trước ngày 10/6/2024**) và năm (**trước ngày 10/12/2024**) về Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND huyện và Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, Hội Liên hiệp Phụ nữ xã, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã và các tổ chức chính trị xã hội khác phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm; tham gia tích cực trong đấu tranh phòng chống mại dâm; giúp đỡ người mại dâm hoàn lương; tư vấn

dạy nghề, hướng nghiệp, tạo việc làm, hòa nhập cộng đồng, ổn định cuộc sống, phòng tránh tái phạm.

3. Bộ phận Chính sách xã có trách nhiệm tham mưu cho UBND xã theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các ban, ngành có liên quan, định kỳ tổng hợp tình hình triển khai, kết quả thực hiện báo cáo Chủ tịch UBND huyện và Sở Lao động – Thương binh và Xã hội./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND huyện (qua Phòng Lao động, Thương binh & Xã hội);
- Các đ/c Phó Chủ tịch (để b/c);
- MTTQ xã;
- CAX;
- Ban, ngành có liên quan.
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Tuyên